

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HS-ST
Ngày 27-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Đăng Trình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Biên

Ông Bà Hoàng Thị Chính

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Lương Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2021/TLST-HS ngày 09/9/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 686/2021/QĐXXST-HS ngày 15/9/2021, đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh ngày 10/02/1977, nơi cư trú: Tổ V 1, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Th và bà Trần Thị D (đều đã chết); có vợ là Hoàng Thị M và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/12/1995 Công an thị xã K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích (đã được xóa); Bản án số 02/2009/HSST ngày 12/02/2009, Tòa án nhân dân huyện An Lão xử phạt 12 tháng tù, cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 15/6/2021, tạm giam ngày 17/6/2021 tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng, có mặt.

- Người làm chứng: Chị Nguyễn Mai A, vắng mặt.

- Người chứng kiến: Bà Phạm Thị S và anh Vũ Đức H, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 15/6/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy Phạm Văn T đi đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua của người phụ nữ không quen biết 600.000 đồng ma túy heroin chia làm 10 gói giấy nhỏ. Phạm Văn T mang về nhà sử dụng 01 gói. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Nguyễn Mai A, cư trú tại Tổ 13 phường T, quận K, thành phố Hải Phòng đi vào nhà của Phạm Văn T không đề số ở trong ngõ 98 P (cạnh nhà số 9 và đối diện với nhà số 12) thuộc tổ V 1, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng hỏi mua ma túy và đưa 200.000 đồng qua lỗ khóa cổng. Phạm Văn T nhận tiền và móc trong túi quần bên phải phía trước ra 02 gói Heroin đưa cho Nguyễn Mai A. Khoảng 10 giờ 50 phút cùng ngày, tại lòng đường trước cửa nhà số 26 đường N, tổ công tác Công an quận K kiểm tra Nguyễn Mai A thu giữ trong lòng bàn tay trái của Nguyễn Mai A 02 gói giấy kích thước 2x7cm chứa chất bột màu trắng. Nguyễn Mai A khai nhận 02 gói giấy chứa ma túy trên là mua của Phạm Văn T ở ngõ 98 P như đã nêu trên.

Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an quận K bắt quả tang Phạm Văn T đang đứng ở cổng nhà, trong người tàng trữ chất bột màu trắng nghi là ma túy. Khi bị bắt Phạm Văn T đã dùng tay phải lấy túi nylon chứa nhiều gói giấy chứa ma túy, cho vào mồm định nuốt nhưng sau đó lại nhả xuống lòng đường. Phạm Văn T giữ vật chứng 01 gói giấy màu trắng kích thước 7x10cm bên trong chứa 02 gói giấy màu trắng trong đó có 01 gói giấy chứa 02 gói giấy nhỏ chứa bột màu trắng, 01 gói giấy còn lại chứa 04 gói giấy chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại Nokia; số tiền 550.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K tiến hành khám xét nhà ở của Phạm Văn T tại ngõ 98 đường P, tổ V 1, phường T, quận K không thu giữ gì. Khám xét chỗ ở của Nguyễn Mai A ở ngõ 38 đường N, Tổ 13, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng không thu giữ gì.

Kết quả xét nghiệm nhanh nước tiểu của Phạm Văn T và Nguyễn Mai A ngày 15/6/2021 dương tính với chất ma túy Mocphin/heroin.

Tại Kết luận giám định số 388/KLGD-MT ngày 16/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột của mẫu số 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,05 gam là loại Heroin; chất bột của mẫu số 02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,19 gam là loại Heroin.

Kết luận giám định số 389/KLGD-MT ngày 16/6/2021, của Phòng PC09-Công an thành phố Hải Phòng: Chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Mai A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,07 gam, là loại Heroin.

Bản Cáo trạng số 27/CT-VKSKA ngày 08/9/2021, của Viện Kiểm sát nhân dân quận K đã truy tố Phạm Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, người chứng kiến, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định ma túy; kết quả khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái

phép chất ma túy. Do đó, Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Phạm Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng mà được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Phạm Văn T từ 36 tháng đến 42 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; phạt tiền đối với Phạm Văn T số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có; trả lại cho Phạm Văn T 01 điện thoại Nokia và số tiền 350.000 đồng.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Phạm Văn phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 15/6/2021, tại nhà riêng của Phạm Văn T ở cạnh nhà số 9 và đối diện với nhà số 12 ngõ 98 đường P, tổ V 1, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng, Phạm Văn T đã có hành vi bán trái phép 0,07 gam Heroin cho Nguyễn Mai A; đồng thời cất giấu trên người để sử dụng và bán 0,24 gam Heroin. Tổng số lượng ma túy Thu mua bán trái phép là 0,31 gam ma túy Heroin. Do đó, hành vi của bị cáo Phạm Văn T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện Kiểm sát nhân dân quận K đã truy tố Phạm Văn T ra trước Tòa án nhân dân quận

K để xét xử về tội danh, theo điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Vi phạm các quy định về chế độ quản lý các chất ma túy không chỉ gây khó khăn cho việc kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, mà còn tạo ra một lớp người nghiện, qua đó đe dọa đến trật tự an toàn xã hội, sức khỏe và sự phát triển bình thường của con người. Bị cáo phạm tội trong trường hợp nhân thân đã có 01 tiền án, 01 tiền sự đều đã được xóa, tuy không làm căn cứ để đánh giá la tái phạm, nhưng đánh bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn T một mức án nghiêm khắc cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cũng cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng do Phạm Văn T bán ma túy mà có; trả lại cho Phạm Văn T 01 điện thoại Nokia và số tiền 350.000 đồng.

[7] Đối với chiếc xe mô tô Yamaha BKS 15B3-65509 và số tiền 275.000 đồng thuộc sở hữu của Nguyễn Mai A. Cơ quan Cảnh sát điều tra quyết định trả lại cho Nguyễn Mai A là phù hợp.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Văn T và hành vi tàng trữ 0,07 gam Heroin của Nguyễn Mai A không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[9] Đối với đối tượng bán ma túy cho Phạm Văn T sáng ngày 15/6/2021 tại khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, thành phố Hải Phòng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được lai lịch, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K cần tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 và khoản 5 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn T 42 (*Bốn mươi hai*) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị tạm giữ 15/6/2021 và tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Phạt tiền đối với bị cáo Phạm Văn T số tiền 5.000.000 đ (*Năm triệu đồng*) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*); trả lại cho Phạm Văn T 01 điện thoại Nokia và số tiền 350.000 đ (*Ba trăm năm mươi nghìn đồng*), theo Biên bản giao vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự quận K.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận K;
- VKSND TP.Hải Phòng;
- TAND TP.Hải Phòng;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Trại tạm giam Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS, Công an quận K;
- Chi cục THA dân sự K;
- Lưu: Hồ sơ, VT, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Đăng Trình